TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2026/QĐST–DS	*Vĩnh Long, ngày 11 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2026/TLST–DS ngày 19 tháng 5 năm 2026 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1968;

Địa chỉ: khu phố A, phường A1, thành phố B, tỉnh B (nay là phường H, tỉnh V).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

Ông Lê Văn H, sinh năm 1957;

Địa chỉ: khu phố B1, phường K, thành phố B, tỉnh B (nay là phường K, tỉnh V).

Ông Phạm Mạnh T, sinh năm 1959;

Địa chỉ: khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh B (nay là phường P, tỉnh V).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961;

Bà Nguyễn Thị Diễm T, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: ấp N, xã H, huyện G, tỉnh B (nay là xã R, tỉnh V).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Diễm T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Minh H số tiền vay còn nợ là 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng theo Giấy mượn nợ ngày 30/01/2024. Thời gian và phương thức trả tiền như sau: trả dần mỗi tháng 3.000.000 đồng, trả vào ngày 15 dương lịch hàng tháng, thời gian bắt đầu trả nợ là ngày 15/9/2026, tháng cuối cùng trả 5.000.000 đồng. Nếu bà Nguyễn Thị Diễm T vi phạm nghĩa vụ trả dần mỗi tháng nêu trên thì thỏa thuận trả dần sẽ chấm dứt và ông Nguyễn Minh H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án giải quyết thu hồi toàn bộ số nợ còn lại. Ghi nhận Nguyễn Minh H, bà Nguyễn Thị Diễm T không yêu cầu bà Nguyễn Thị C chịu trách nhiệm đối với số nợ nêu trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch (được giảm 50%) là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị Diễm T tự nguyện chịu toàn bộ án phí với số tiền là 1.250.000 (một triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng và còn nộp đủ số tiền này.

Ông Nguyễn Minh H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.225.000 (hai triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008507 ngày 07/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8, 34, 36, 71, 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Phòng THADS khu vực 7 – Vĩnh Long;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký tên và đóng dấu)

Phạm Minh Thơ